TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2024/QĐST-DS

Thốt nốt, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 310/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị U** – sinh năm: 1971

Địa chỉ: khu vực Q, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Trần Thị M** – sinh năm: 1961

Địa chỉ: khu vực Q, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền của bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm: 1972.

Địa chỉ: khu vực Q, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận cho bà Trần Thị U được quyền sử dụng phần đất có diện tích 94,6m^2 thửa 1896[1] loại đất LUC thuộc thửa đất 1896, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, do bà Trần Thị Mướt đứng tên, sổ vào số cấp giấy chứng nhận số CS08014 số phát hành DC744599, được cấp ngày 14/12/2021.

Vị trí, kích thước, diện tích đất cụ thể được xác định căn cứ theo bản trích đo địa chính số 02/TTKTTNMT do Văn phòng đăng ký đất đai – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 26/4/2024.

Các đương sự phải có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bà Trần Thị U phải thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất được quyền sử dụng theo quy định. Trường hợp đương sự không tự nguyện thực hiện thì kiến nghị cơ quan có thẩm

quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà M đứng tên để điều chỉnh và cấp giấy cho bà U phần đất được quyền sử dụng nêu trên.

Về các chi phí tố tụng: Công nhận nguyên đơn bà Trần Thị U đã tự nguyện nộp xong số tiền thẩm định đo đạc, định giá tài sản là 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị U tự nguyện nộp số tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004708 ngày 27/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt. Vậy bà U được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

HOÀNG NGỌC HẠNH